

CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN THÀNH NAM

Số: 05/2025/CBTT-TNI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM**
(có thể sử dụng để công bố thông tin đồng thời đến UBCKNN và SGDCK)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH NAM

Mã chứng khoán: TNI

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 3 Tháp A Tòa nhà văn phòng Golden Palace, số 99 Đường Mỹ Trì, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 37871397

Fax: (84-24) 37871395

Người thực hiện công bố thông tin: Đoàn Thị Thu Thủy

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0335724136

Loại thông tin công bố ☒ định kỳ ☐ bất thường ☐ 24h ☐ theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố (*):

Công ty cổ phần tập đoàn Thành Nam công bố bảng cung cấp thông tin về quản trị công ty năm 2024

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 24./01/2025 tại đường dẫn của Công ty: <https://thanhnamgroup.com.vn/>

Tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Nội dung thông tin cần công bố và các tài liệu có liên quan

Người được ủy quyền công bố thông tin
(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



Đoàn Thị Thu Thủy

Số: 01/2025/BC-TNI

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2025

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2024

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
 - Sở Giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh (HOSE)

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH NAM**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 3 Tháp A Tòa nhà văn phòng Golden Palace, số 99 Đường Mỹ Trì, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
- Điện thoại: (84-24) 37871397
- Fax: (84-24) 37871395
- Email:
- Vốn điều lệ: 525.000.000.000 đồng (Năm trăm hai mươi lăm tỷ đồng)
- Mã chứng khoán: TNI
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-TNI	26/04/2024	Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2024):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Hùng Cường	Thành viên HĐQT điều hành	05/06/2015	

2	Trần Thị Hương Giang	Thành viên HĐQT không điều hành	22/06/2021	
3	Đoàn Thị Thu Thủy	Thành viên HĐQT điều hành	22/06/2021	
4	Vũ Lan Phương	Thành viên HĐQT độc lập	26/04/2023	26/04/2024
5	Phạm Thúy Hằng	Thành viên HĐQT không điều hành	26/04/2023	26/04/2024
6	Bùi Văn Huân	Thành viên HĐQT độc lập	26/04/2024	
7	Nguyễn Thị Hiền	Thành viên HĐQT không điều hành	26/04/2024	

2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1.	Nguyễn Hùng Cường	15/15	100%	
2.	Trần Thị Hương Giang	15/12	100%	
3.	Đoàn Thị Thu Thủy	15/15	100%	
4.	Vũ Lan Phương	03/15	20%	Miễn nhiệm từ ngày 26/04/2024
5.	Phạm Thúy Hằng	03/15	20%	Miễn nhiệm từ ngày 26/04/2024
6.	Bùi Văn Huân	12/15	80%	Bỏ nhiệm từ ngày 26/04/2024
7.	Nguyễn Thị Hiền	12/25	80%	Bỏ nhiệm từ ngày 26/04/2024

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

Tổng kết năm 2024, Chủ tịch HĐQT và các cấp quản lý đã triển khai công việc theo quy định tại Điều lệ, các nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT và các công việc khác trong phạm vi ủy quyền, cụ thể:

- Chuẩn bị kế hoạch kinh doanh năm 2024, tổ chức thực hiện các kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư đã được ĐHĐCĐ, HĐQT thông qua.
- Tham dự, trao đổi và có ý kiến trong các cuộc họp giao ban hàng tuần/định kỳ của Ban Giám đốc trong việc thực hiện các chiến lược, mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.
- Tổ chức chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ Báo cáo tài chính quý, Báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo tài chính năm và Báo cáo thường niên.
- Giám sát, chỉ đạo việc thực hiện công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch và

kịp thời theo đúng quy định.

- Giám sát thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT đã ban hành, kiểm tra hoạt động điều hành của Ban Giám đốc trong các hoạt động kinh doanh.
- Hội đồng quản trị phối hợp cùng Ban Kiểm soát tổ chức hoạt động kiểm tra, giám sát đối với hoạt động kinh doanh và công tác quản lý của Công ty.
- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động quản trị và kiểm soát rủi ro
- Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực tại các mảng nghiệp vụ trọng yếu, phù hợp với chiến lược trọng yếu, định hướng của công ty.

Nhìn chung, HĐQT đánh giá Ban điều hành với tinh thần cầu thị, có nhiều nỗ lực và trách nhiệm cao đã thực hiện đầy đủ công tác báo cáo, giải trình, công bố thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh đầy đủ, minh bạch và tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

4. **Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:** Hiện tại HĐQT công ty chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc, các thành viên HĐQT sẽ được phân công các công việc và thực hiện các nhiệm vụ theo sự phân nhiệm và điều hành trực tiếp của Chủ tịch HĐQT Công ty.

5. **Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2024)**

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2024/NQ- HĐQT-TNI	27/02/2024	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
2	02/2024/NQ- HĐQT-TNI	26/03/2024	Thông qua ngày họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 điều chỉnh so với dự kiến	100%
3	03/2024/NQ- HĐQT-TNI	02/04/2024	Thay đổi nhân sự kế toán trưởng của công ty	100%
4	04/2024/NQ- HĐQT-TNI	02/05/2024	Thông qua chủ trương giao dịch mua bán hàng hóa với Công ty cổ phần Thép Sài Gòn	100%
5	06/2024/NQ- HĐQT-TNI	31/05/2024	Thay đổi nhân sự Tổng Giám đốc của công ty	100%
6	07/2024/NQ- HĐQT-TNI	05/06/2024	Thay đổi người đại diện quản lý phần vốn góp tại Công ty cổ phần trang trại và năng lượng Đông Xuân	100%
7	08/2024/NQ- HĐQT-TNI	12/06/2024	Thông qua việc thông báo chấm dứt hoạt động chi nhánh tại tỉnh Bình Dương	100%
8	10/2024/NQ- HĐQT-TNI	10/07/2024	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm 2024	100%

010157
CÔNG
CỐ PH
TẬP Đ
THÀNH
TỰ LIÊM

9	11/2024/NQ-HĐQT-TNI	06/08/2024	Thông qua việc vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Thanh Xuân	100%
10	12/2024/NQ-HĐQT-TNI	10/09/2024	Thông qua về việc vay vốn, ủy quyền ký kết với Ngân hàng Sacombank – Chi nhánh Thủ đô	100%
11	13/2024/NQ-HĐQT-TNI	12/11/2024	Thông qua quyết định chấp dứt hoạt động chi nhánh Công ty tại Bình Dương	100%
12	14/2024/NQ-HĐQT-TNI	26/12/2024	Thông qua việc vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng (BIDV) – Chi nhánh Thanh Xuân	100%
13	15/2024/NQ-HĐQT-TNI	27/12/2024	Thông qua nội dung mua sắm tài sản phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty	100%

III. Ban kiểm soát: (Báo cáo năm 2024):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Đỗ Thanh Thủy	Thành viên BKS	Bắt đầu là thành viên BKS ngày 22/06/2021	Cao đẳng kế toán
2	Nguyễn Huyền Trang	Thành viên BKS	Bắt đầu là thành viên BKS ngày 26/04/2023 Miễn nhiệm từ ngày 26/04/2024	Cử nhân ngành quản trị kinh doanh
3	Mạc Thị Lan	Thành viên BKS	Bắt đầu là thành viên BKS ngày 26/04/2023 Miễn nhiệm từ ngày 26/04/2024	Cử nhân ngành Kế toán
4	Phạm Quang Mạnh	Thành viên BKS	Bỏ nhiệm từ ngày 26/04/2024	Cử nhân ngành Kinh tế và thương mại quốc tế
5	Phạm Thị Hằng	Thành viên BKS	Bỏ nhiệm từ ngày 26/04/2024	Cao đẳng kế toán

2. Cuộc họp của BKS:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Đỗ Thanh Thủy	02/02	100%	100%	

2	Nguyễn Huyền Trang	01/02	50%	50%	Miễn nhiệm từ ngày 26/04/2024
3	Mạc Thị Lan	01/02	50%	50%	Miễn nhiệm từ ngày 26/04/2024
4	Phạm Quang Mạnh	01/02	50%	50%	Bổ nhiệm từ ngày 26/04/2024
5	Phạm Thị Hằng	01/02	50%	50%	Bổ nhiệm từ ngày 26/04/2024

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Trong nhiệm kỳ của mình, BKS đã thực hiện các hoạt động giám sát như sau:

- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật, chấp hành Điều lệ Công ty và thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT và Ban Giám đốc.
- Rà soát, đánh giá hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của công ty.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp và trung thực trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo: báo cáo tài chính 06 tháng hoặc thường niên, báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT.
- Xem xét sổ sách, tài liệu, ghi chép về kế toán khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết ĐHĐCĐ hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc trong việc thực hiện các chủ trương của Đại hội đồng cổ đông. Ban kiểm soát được tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT định kỳ hoặc bất thường, được đóng góp ý kiến xây dựng hoàn thiện cơ chế chính sách cũng như công tác quản lý điều hành trực tiếp của Ban giám đốc. Các Nghị quyết của HĐQT được ban hành đều nhận được sự phân tích, đánh giá đồng thuận của tất cả các thành viên BKS.

Sự phối hợp giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc được thực hiện chặt chẽ đồng bộ theo sát chủ trương của ĐHĐCĐ đề ra. Mọi thông tin điều hành của HĐQT, Ban giám đốc đều được cung cấp cho Ban kiểm soát nhằm thực hiện tốt vai trò giám sát của mình

5. Hoạt động khác của BKS: Rà soát các quy chế nội bộ của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Đoàn Thị Thu Thủy (Tổng Giám đốc)	14/11/1995	Cử nhân Luật – Đại học luật Hà Nội	Bổ nhiệm ngày 05/07/2021 Miễn nhiệm ngày 03/06/2024

2	Nguyễn Mạnh Lâm (Tổng Giám đốc)	30/11/1966	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm ngày 03/06/2024
---	------------------------------------	------------	-----------------	-----------------------------

V. Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1	Nguyễn Thị Kim Oanh	13/04/1991	Tài chính doanh nghiệp	Bổ nhiệm ngày 06/10/2022 Miễn nhiệm ngày 02/04/2024
2	Bùi Thị Liễu	7/12/1983	Kế toán doanh nghiệp	Bổ nhiệm ngày 02/04/2024

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: không có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2024) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

(Phụ lục 01: Danh sách người có liên quan của Công ty – Đính kèm)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tên công ty giao dịch	Mục đích giao dịch	Số tiền (đồng VNĐ)
1	Công ty CP trang trại và năng lượng Đông Xuân	Công ty con – Bên liên quan của công ty	Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam	Thay đổi người đại diện quản lý phần vốn góp tại Công ty cổ phần trang trại và năng lượng Đông Xuân	Theo Nghị Quyết Hội đồng quản trị số 07/2024/NQ-HĐQT-TNI ngày 05/06/2024
2	Nguyễn Hùng Cường	Người đại diện pháp luật	Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam	Chỉ định người đại diện thương thảo, đàm phán,	Theo Nghị Quyết Hội đồng quản trị số 11/2024/NQ-HĐQT-TNI ngày 06/08/2024

				thông qua, ký kết hợp đồng với Ngân hàng BIDV	
3	Nguyễn Hùng Cường	Người đại diện pháp luật	Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam	Ủy quyền người đại diện thực hiện các quan hệ giao dịch tại Ngân hàng Sacom	Theo Nghị Quyết Hội đồng quản trị số 12/2024/NQ- HĐQT-TNI ngày 10/09/2024
4	Nguyễn Hùng Cường	Người đại diện pháp luật	Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam	Chỉ định người đại diện thương thảo, đàm phán, thông qua, ký kết hợp đồng với Ngân hàng BIDV	Theo Nghị Quyết Hội đồng quản trị số 14/2024/NQ- HĐQT-TNI ngày 26/12/2024
5	Nguyễn Hùng Cường	Người đại diện pháp luật	Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam	Chỉ định người đại diện đàm phán, ký kết hợp đồng mua bán tài sản phục vụ hoạt động kinh doanh của công ty	Theo Nghị Quyết Hội đồng quản trị số 15/2024/NQ- HĐQT-TNI ngày 27/12/2024

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tên công ty giao dịch	Mục đích giao dịch	Số tiền (đồng VNĐ)
1	Công ty cổ phần Thép Sài Gòn	Ông Nguyễn Xuân Thu – Người đại diện theo pháp luật của CTCP Thép Sài Gòn là người liên quan của người nội bộ ông Nguyễn Hùng Cường	Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam	Giao dịch mua bán hàng hóa	65.278.141.454 đồng

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2024)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

(Phụ lục 02: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ – Đính kèm)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

(Phụ lục 03: Giao dịch người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty – đính kèm)

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: PC.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Hùng Cường

PHỤ LỤC 01
DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	Nguyễn Hùng Cường		Chủ tịch HĐQT từ ngày 05/07/2021	CCCD số: 001077000526 Ngày cấp: 01/07/2013 Nơi cấp: Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư	Phòng 3112B, Tòa A1 - Vinhomes Gardenia Mỹ Đình, đường Hàm Ngữ, phường Cầu Diễn, quận Nam Tư Liêm, Hà Nội,	7/17/2009			Người nội bộ	Cột (7) tính từ ngày là đạt diện theo pháp luật của Công ty
2	Nguyễn Văn Thư			CMND số: 011467141 Ngày cấp: 03/10/2007 Nơi cấp: Công An Hà Nội	TDP số 5, Phú Mỹ, Mỹ Đình 2, Nam Tư Liêm, Hà Nội	17/07/2009				Bố đẻ
3	Nguyễn Thị Hương			CMND số: 010606912 Ngày cấp: 02/10/2007 Nơi cấp: Công An Hà Nội	TDP số 5, Phú Mỹ, Mỹ Đình 2, Nam Tư Liêm, Hà Nội	17/07/2009				Mẹ đẻ
4	Nguyễn Đức Tình			CCCD số 001057018044 Ngày cấp 14/04/2021 Nơi cấp Cục CS QLHC về TTXH	Lâm Hộ, Thanh Lâm, Mê Linh, Hà Nội	3/30/2022				Bố vợ
5	Đỗ Thị Khuê			CCCD số 001157017834 Ngày cấp 14/04/2021 Nơi cấp Cục CS QLHC về TTXH	Lâm Hộ, Thanh Lâm, Mê Linh, Hà Nội	3/30/2022				Mẹ vợ
6	Nguyễn Thị Thu Hằng			CCCD số: 001191006566 Ngày cấp: 01/11/2017 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Lâm Hộ, Thanh Lâm, Mê Linh, Hà Nội	3/30/2022				Vợ
7	Nguyễn Thị Thanh Nga			CCCD số: 001180000565 Ngày cấp: 22/05/2013 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư	TDP số 5, Phú Mỹ, Mỹ Đình 2, Nam Tư Liêm, Hà Nội	17/07/2009				Em gái
8	Nguyễn Tuấn Anh			CCCD số: 001082005765 Ngày cấp: 25/12/2014 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư	L1 19-07 Vinhomes Central Park 208 Nguyễn Hữu Cánh, Phường 22, Quận Bình Thạnh, TP. HCM	17/07/2009				Em trai
9	Nguyễn Xuân Thắng			CCCD số: 001089019511 Ngày cấp: 25/12/2017 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư	TDP số 5, Phú Mỹ, Mỹ Đình 2, Nam Tư Liêm, Hà Nội	17/07/2009				Em trai
10	Nguyễn Xuân Thu			CCCD số: 001090007284 Ngày cấp: 11/04/2009 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư	TDP số 5, Phú Mỹ, Mỹ Đình 2, Nam Tư Liêm, Hà Nội	17/07/2009				Em trai

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
11	Nguyễn Thành Nam			CCCD số 001203032582 Ngày cấp 29/04/2021 Nơi cấp Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Phòng 3112B, Tòa A1 - Vinhomes Gardenia Mỹ Đình, đường Hàm Nghi, Cầu Diễn, Nam Từ Liêm, Hà Nội	17/07/2009				Con dè
12	Nguyễn Phương Anh			Con nhỏ	Phòng 3112B, Tòa A1 - Vinhomes Gardenia Mỹ Đình, đường Hàm Nghi, Cầu Diễn, Nam Từ Liêm, Hà Nội	17/07/2009				Con dè
13	Nguyễn Thanh Minh			Con nhỏ	Phòng 3112B, Tòa A1 - Vinhomes Gardenia Mỹ Đình, đường Hàm Nghi, Cầu Diễn, Nam Từ Liêm, Hà Nội	17/07/2009				Con dè
14	Nguyễn Thanh Lâm			Con nhỏ	Phòng 3112B, Tòa A1 - Vinhomes Gardenia Mỹ Đình, đường Hàm Nghi, Cầu Diễn, Nam Từ Liêm, Hà Nội	17/07/2009				Con dè
15	Nguyễn Khắc Thanh			CCCD số: 035069000811 Ngày cấp: 07/12/2016 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư	TT Bộ Tư lệnh tăng thiết giáp, Cổ Nhuế 2, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	17/07/2009				Em rể
16	Bạc Thị Diệu Ly			CMND số: 013022139 Ngày cấp: 04/10/2007 Nơi cấp: Công An Hà Nội	L1 19-07 Vinhomes Central Park 208 Nguyễn Hữu Cánh, Phường 22, Quận Bình Thạnh, TP. HCM	17/07/2009				Em dâu
17	Trần Thị Hương Giang		Thành viên HĐQT	CCCD số: 036186003034 Ngày cấp: 01/11/2016 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư	Tổ 4, Phương Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	6/22/2021			Người nội bộ	
18	Lê Xuân Long			CCCD số: 038079000240 Ngày cấp: 23/04/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư	Tổ 4, Phương Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	22/06/2021				Chồng
19	Trần Trung Cường			CMND số: 162369793 Ngày cấp: 25/04/2006 Nơi cấp: Công An Nam Định	Mỹ Thắng, Mỹ Lộc, Nam Định	22/06/2021				Em trai

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
20	Trần Thị Bình			Còn nhỏ		22/06/2021				Mẹ đẻ
21	Đỗ Thị An			Còn nhỏ		22/06/2021				Mẹ chồng
22	Lê Thị Hương			CMND số: 171638168 Ngày cấp: 09/03/2009 Nơi cấp: Công An Thanh Hóa	Định Công Yên Định, Thanh Hóa	22/06/2021				Chị chồng
23	Lê Thị Liên			CMND số: 151810040 Ngày cấp: 21/12/2009 Nơi cấp: Công An Thái Bình	Nam Thắng, Tiền Hải, Thái Bình	22/06/2021				Em chồng
24	Lê Minh Quân			Còn nhỏ	Tổ 4, Phương Dịch Vong Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	22/06/2021				Con
25	Lê Trần Khánh Ngọc			Còn nhỏ	Tổ 4, Phương Dịch Vong Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	22/06/2021				Con
26	Đoàn Thị Thu Thủy		Thành viên HĐQT Người được ủy quyền CBT	CMND số: 152035162 Ngày cấp: 05/07/2014 Nơi cấp: Công An Thái Bình	Nam Thắng, Tiền Hải, Thái Bình	22/06/2021			Người nội bộ	
27	Vũ Minh Đức			CCCD số: 034095002857 Ngày cấp: 03/08/2016 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư	Nam Thắng, Tiền Hải, Thái Bình	22/06/2021				Chồng
28	Vũ Thị Nhiên			CCCD số: 034170003121 Ngày cấp: 18/11/2016 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư	Nam Thắng, Tiền Hải, Thái Bình	22/06/2021				Mẹ đẻ
29	Vũ Văn Bảy			CCCD số: 034069004768 Ngày cấp: 08/11/2017 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư	Nam Thắng, Tiền Hải, Thái Bình	22/06/2021				Bố chồng
30	Trần Thị Tân			CMND số: 151114972 Ngày cấp: 18/11/2016 Nơi cấp: Công An Thái Bình	Nam Thắng, Tiền Hải, Thái Bình	22/06/2021				Mẹ chồng
31	Đoàn Thị Thương Huyền			CMND số: 151810040 Ngày cấp: 21/12/2009 Nơi cấp: Công An Thái Bình	Nam Thắng, Tiền Hải, Thái Bình	22/06/2021				Chị gái

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
32	Trần Văn Linh			CMND số: 151481814 Ngày cấp: 13/06/2012 Nơi cấp: Công An Thái Bình	Bắc Hải, Tiền Hải, Thái Bình	22/06/2021				Anh rể
33	Vũ Hải Bình			Còn nhỏ	Nam Thăng, Tiền Hải, Thái Bình	22/06/2021				Con
34	Phạm Thủy Hằng		Thành viên HĐQT	CCCD số 036194023098 Ngày cấp 09/8/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	116 Lương Thế Vinh, phường Trần Đăng Ninh, TP Nam Định, Nam Định	4/26/2023	4/26/2024			
35	Phạm Văn Minh			CCCD số 036063003809 Ngày cấp 25/04/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát quản lý hành chính về TTXH	116 Lương Thế Vinh, phường Trần Đăng Ninh, TP Nam Định, Nam Định	4/26/2023	4/26/2024			Bố đẻ
36	Trần Thị Thủy			CCCD số 036169020286 Ngày cấp 16/12/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	116 Lương Thế Vinh, phường Trần Đăng Ninh, TP Nam Định, Nam Định	4/26/2023	4/26/2024			Mẹ đẻ
37	Trần Văn Doanh			CCCD số 036065008947 Ngày cấp 02/07/2021 Nơi cấp	Xóm 8B, Hải Dương, Hải Hậu, Nam Định	4/26/2023	4/26/2024			Bố chồng
38	Vũ Thị Ngươn			CCCD số 036168001449 Ngày cấp 01/05/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Xóm 8B, Hải Dương, Hải Hậu, Nam Định	4/26/2023	4/26/2024			Mẹ chồng
39	Trần Văn Phiú			CCCD số 036091017030 Ngày cấp 10/08/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Chung cư N2A Hoàng Minh Giám, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	4/26/2023	4/26/2024			Chồng
40	Trần Tuấn Kiên			Còn nhỏ	Chung cư N2A Hoàng Minh Giám, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	4/26/2023	4/26/2024			Con đẻ
41	Phạm Thị Quỳnh Anh			CMND số 163228108 Ngày cấp: 21/06/2013 Nơi cấp: Công an tỉnh Nam Định	Số 10 ngõ 85 Nguyễn Phúc Lai, Đống Đa, Hà Nội	4/26/2023	4/26/2024			Chị gái
42	Nguyễn Ngọc Duy			CCCD số 036092009543 Ngày cấp: 13/01/2020 Nơi cấp:Cục cảnh sát quản lý hành chính về TTXH	Số 10 ngõ 85 Nguyễn Phúc Lai, Đống Đa, Hà Nội	4/26/2023	4/26/2024			Anh rể
43	Vũ Lan Phương		Thành viên HĐQT độc lập	CCCD số: 01184043491 Ngày cấp: 29/04/2021 Nơi cấp: Cục CS quản lý hành chính về trật tự xã hội	Thuận Quang – Dương Xá – Gia Lâm – Hà Nội	4/26/2023	4/26/2024			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
44	Vũ Tài Quý			CCCD số: '01047001704 Ngày cấp: 29/04/2021 Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thuận Quang – Dương Xá – Gia Lâm – Hà Nội	4/26/2023	4/26/2024			Bố
45	Phạm Thị Xuyên			CCCD số: '038150004309 Ngày cấp: 18/12/2021 Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thuận Quang – Dương Xá – Gia Lâm – Hà Nội	4/26/2023	4/26/2024			Mẹ
46	Hoàng Lê Ba			CCCD số: 01084236303 Ngày cấp: 10/05/2021 Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thuận Quang – Dương Xá – Gia Lâm – Hà Nội	4/26/2023	4/26/2024			Chồng
47	Vũ Quang Vinh			CCCD số: '01071001388 Ngày cấp: 01/05/2021 Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thuận Quang – Dương Xá – Gia Lâm – Hà Nội	4/26/2023	4/26/2024			Anh
48	Cao Thị Nhân			CCCD số: '024181000461 Ngày cấp: 29/04/2021 Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thuận Quang – Dương Xá – Gia Lâm – Hà Nội	4/26/2023	4/26/2024			Chị dâu
49	Hoàng Phương Bảo Linh			Còn nhỏ	Thuận Quang – Dương Xá – Gia Lâm – Hà Nội	4/26/2023	4/26/2024			Con dè
50	Hoàng Vũ Linh Nhi			Còn nhỏ	Thuận Quang – Dương Xá – Gia Lâm – Hà Nội	4/26/2023	4/26/2024			Con dè
51	Nguyễn Mạnh Lâm		Tổng Giám đốc	CCCD số 001066007460 Ngày cấp 31/12/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	22/14B Lý Nam Đế, Hàng Mã, Hoàn Kiếm, Hà Nội	6/3/2024			Người nội bộ	
52	Nguyễn Thế Xương			Đã mất	Lý Nam Đế, Hàng Mã, Hà Nội	6/3/2024				Bố dè
53	Phí Thị Nga			CCCD số 001140014094 Ngày cấp 09/5/2023 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Lý Nam Đế, Hàng Mã, Hà Nội	6/3/2024				Mẹ dè
54	Nguyễn Thị Kim Dung			CMND số 001148004855 Ngày cấp 22/11/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Hoàng Quốc Việt, Tây Hồ, Hà Nội	6/3/2024				Mẹ vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH ^{1*} , ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Chỉ chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
55	Nguyễn Lan Hương			CCCD số 001162001818 Ngày cấp 24/07/2021 Nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội	6/3/2024				Chị gái
56	Nguyễn Xuân Thắng			CCCD số 001057004381 Ngày cấp 24/07/2021 Nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội	6/3/2024				Anh rể
57	Nguyễn Thanh Hằng			CCCD số 001164024116 Ngày cấp 08/03/2024 Nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	6/3/2024				Chị gái
58	Nguyễn Chính Nghĩa			CCCD số 001063009880 Ngày cấp 24/05/2023 Nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	6/3/2024				Anh rể
59	Nguyễn Huy Thắng			CCCD số 001700004288 Ngày cấp 26/6/2022 Nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Vinhom Grenbay, Hà Nội	6/3/2024				Em trai
60	Trình Thị Ngọc Hà			CCCD số 038172012257 Ngày cấp 08/04/2021 Nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Vinhom Grenbay, Hà Nội	6/3/2024				Em dâu
61	Nguyễn Thị Hồng Hạnh			CCCD số 001179002698 Ngày cấp 10/5/2021 Nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tân Ấp, Ba Đình, Hà Nội	6/3/2024				Em gái
62	Vũ Thị Hồng Vân			CCCD số 001173025293 Ngày cấp 13/4/2021 Nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Lý Nam Đế, Hàng Mã, Hà Nội	6/3/2024				Vợ
63	Nguyễn Quang Huy			CCCD số 001098026351 Ngày cấp 13/4/2021 Nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Lý Nam Đế, Hàng Mã, Hà Nội	6/3/2024				Con
64	Nguyễn Tuấn Hiệp			CCCD số 001202039488 Ngày cấp 10/5/2021 Nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Lý Nam Đế, Hàng Mã, Hà Nội	6/3/2024				Con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Chi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
65	Bùi Văn Huân		Thành viên HĐQT Độc Lập	CCCD số 03608009191 Ngày cấp 01/11/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	109 Phố Nhòn, Nam Từ Liêm, Hà Nội	4/26/2024			Người nội bộ	
66	Bùi Văn Hiếu			Đã mất	Trúc Mỹ, Trúc Ninh, Nam Định	4/26/2024				Bố Đè
67	Trần Thị Đào			CCCD số 036158017143 Ngày cấp 19/09/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Trúc Mỹ, Trúc Ninh, Nam Định	4/26/2024				Mẹ Đè
68	Phương Ngọc Chính			CMND số 011189000079 Ngày cấp 17/07/2019 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	109 Phố Nhòn, Nam Từ Liêm, Hà Nội	4/26/2024				Vợ
69	Bùi Quang Huy			Còn nhỏ	109 Phố Nhòn, Nam Từ Liêm, Hà Nội	4/26/2024				Con Đè
70	Bùi Văn Hiến			CCCD số 036081025431 Ngày cấp 16/09/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Liều Đè, Nghĩa Hưng, Nam Định	4/26/2024				Anh Trai
71	Bùi Văn Hiệp			CCCD số 036085007996 Ngày cấp 16/09/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Trúc Mỹ, Trúc Ninh, Nam Định	4/26/2024				Anh Trai
72	Bùi Thị Hằng			CCCD số 036191015372 Ngày cấp 12/08/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Trúc Mỹ, Trúc Ninh, Nam Định	4/26/2024				Em Gái
73	Bùi Thị Nga			CCCD số 036196008361 Ngày cấp 21/06/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Trúc Mỹ, Trúc Ninh, Nam Định	4/26/2024				Em Gái
74	Phương Chí Hoa			CCCD số 011063004393 Ngày cấp 30/11/2023 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Mường Đùn, Tủa Chùa, Điện Biên	4/26/2024				Bố Vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
75	Quảng Thị Miên			CCCD số 011164001019 Ngày cấp 11/04/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Mường Đum, Tủa Chùa, Điện Biên	4/26/2024				Mẹ Vợ
76	Phạm Thị Thu			CCCD số 036185012601 Ngày cấp 02/07/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Liễu Đề, Nghĩa Hưng, Nam Định	4/26/2024				Chị Dâu
77	Nguyễn Thị Phương Thảo			CCCD số 040186001014 Ngày cấp 14/07/2022 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Trực Mỹ, Trưc Ninh, Nam Định	4/26/2024				Chị Dâu
78	Hoàng Văn Chiến			CCCD số 036089000552 Ngày cấp 21/08/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Trưc Mỹ, Trưc Ninh, Nam Định	4/26/2024				Em Rể
79	Nguyễn Thị Hiền		Thành viên HĐQT	CCCD số 001188026899 Ngày cấp 09/05/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	TDP Đại Cát 1, P. Liên Mạc, Q. Bắc Từ Liêm, HN	4/26/2024			Người nội bộ	
80	Đoàn Thị Tuyết			CCCD số 001159020073 Ngày cấp 15/4/2021 Nơi cấp Cục CS quản lý hành chính về trật tự xã hội	TDP Đại Cát 1, P. Liên Mạc, Q. Bắc Từ Liêm, HN	4/26/2024				Mẹ đẻ
81	Đỗ Văn Bình			CCCD số 001056014358 Ngày cấp 15/4/2021 Nơi cấp Cục CS quản lý hành chính về trật tự xã hội	TDP Đại Cát 1, P. Liên Mạc, Q. Bắc Từ Liêm, HN	4/26/2024				Bố chồng
82	Ngô Thị Phương			CCCD số 001159023943 Ngày cấp 25/4/2021 Nơi cấp Cục CS quản lý hành chính về trật tự xã hội	TDP Đại Cát 1, P. Liên Mạc, Q. Bắc Từ Liêm, HN	4/26/2024				Mẹ chồng
83	Đỗ Văn Thành			CCCD số 00108800621 Ngày cấp 10/5/2021 Nơi cấp Cục CS quản lý hành chính về trật tự xã hội	TDP Đại Cát 1, P. Liên Mạc, Q. Bắc Từ Liêm, HN	4/26/2024				Chồng
84	Đỗ Phúc Hưng			Còn nhỏ	TDP Đại Cát 1, P. Liên Mạc, Q. Bắc Từ Liêm, HN	4/26/2024				Con đẻ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
85	Đỗ Đức Thịnh			Còn nhỏ	TDP Đại Cát 1, P. Liên Mạc, Q. Bắc Từ Liêm, HN	4/26/2024				Con đẻ
86	Nguyễn Văn Minh			CCCD số 001085000597 Ngày cấp 10/5/2021 Nơi cấp Cục CS quản lý hành chính về trật tự xã hội	TDP Đại Cát 1, P. Liên Mạc, Q. Bắc Từ Liêm, HN	4/26/2024				Anh trai
87	Vũ Thị Thủy			CCCD số 001188027928 Ngày cấp 9/5/2021 Nơi cấp Cục CS quản lý hành chính về trật tự xã hội	TDP Đại Cát 1, P. Liên Mạc, Q. Bắc Từ Liêm, HN	4/26/2024				Chị dâu
88	Phạm Quang Mạnh		Trưởng Ban kiểm soát	CCCD số 001090033893 Ngày cấp 22/11/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 11, Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	4/26/2024			Người nội bộ	
89	Phạm Văn Tôn			CCCD số 001058010062 Ngày cấp 14/08/2022 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 48 Ngách 53/59, Ngõa Long 1, Minh Khai, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	4/26/2024				Bố đẻ
90	Nguyễn Thị Bích Thủy			CCCD số 014162000098 Ngày cấp 15/03/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	TDP số 11, Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	4/26/2024				Mẹ đẻ
91	Phạm Quang Huy			CMND số 001097032227 Ngày cấp 24/12/2022 Nơi cấp Cục cảnh sát quản lý hành chính về TTXH	Tổ 11, Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	4/26/2024				Em ruột
92	Phạm Thị Hằng		Thành viên BKS	CCCD số 034193009547 Ngày cấp 25/4/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Hoàng Mai, Hà Nội	4/26/2024			Người nội bộ	
93	Phạm Ngọc Huân			CCCD số 034066012516 Ngày cấp 19/12/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Thượng Hiền, Kiến Xương, Thái Bình	4/26/2024				Bố đẻ
94	Hoàng Thị Tâm			CCCD số 034171022073 Ngày cấp 19/12/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Thượng Hiền, Kiến Xương, Thái Bình	4/26/2024				Mẹ đẻ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Chỉ chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
95	Nguyễn Thị Bích Nguyệt			CMND số 034164007958 Ngày cấp 17/08/2022 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Đê Thám, Thái Bình	4/26/2024				Mẹ Chồng
96	Nguyễn Xuân Vũ			CCCD số 034057006687 Ngày cấp 13/8/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Đê Thám, Thái Bình	4/26/2024				Bố chồng
97	Nguyễn Hoàng Việt			CCCD số 034087000883 Ngày cấp 25/4/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Hoàng Mai, Hà Nội	4/26/2024				Chồng
98	Nguyễn Hoàng Phương Anh			Còn nhỏ	Hoàng Mai, Hà Nội	4/26/2024				Con
99	Nguyễn Hoàng Minh Anh			CCCD số 034302005922 Ngày cấp 25/8/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Hoàng Mai, Hà Nội	4/26/2024				Con
100	Phạm Thị Huyền			CCCD số 026191002597 Ngày cấp 28/09/2021 Nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tam Hợp, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	10/6/2022	4/2/2024		Người nội bộ	
101	Nguyễn Thị Kim Oanh		Kế toán trưởng							
102	Nguyễn Văn Căn			CCCD số 135395005 Ngày cấp 6/7/2006 Nơi cấp CA Vinh Phúc	Thôn Hữu Bằng, Xã Tam Hợp, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc	10/6/2022	4/2/2024			Bố
103	Phạm Thị Minh			CCCD số 026163002263 Ngày cấp 14/8/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Hữu Bằng, Xã Tam Hợp, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc	10/6/2022	4/2/2024			Mẹ
104	Nguyễn Văn Nam			CCCD số 026090005688 Ngày cấp 7/9/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Hữu Bằng, Xã Tam Hợp, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc	10/6/2022	4/2/2024			Anh trai
105	Trần Thị Trang			CCCD số 026188004314 Ngày cấp 7/9/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Hữu Bằng, Xã Tam Hợp, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc	10/6/2022	4/2/2024			Chị dâu
106	Nguyễn Văn Tương			CMND số 026089003508 Ngày cấp 28/9/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Hữu Bằng, Xã Tam Hợp, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc	10/6/2022	4/2/2024			Chồng
107	Nguyễn Ngọc Khánh Ly			Còn nhỏ	Thôn Hữu Bằng, Xã Tam Hợp, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc	10/6/2022	4/2/2024			Con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
108	Nguyễn Ngọc Bảo Khánh			Còn nhỏ	Thôn Hữu Bằng, Xã Tam Hợp, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc	10/6/2022	4/2/2024			Con
109	Nguyễn Quốc Bảo			Còn nhỏ	Thôn Hữu Bằng, Xã Tam Hợp, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc	10/6/2022	4/2/2024			Con
110	Bùi Thị Liễu		Kế toán trưởng	CCCD số 034183000055 Ngày cấp 10/11/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Hoàng Mai, Hà Nội		4/2/2024		Người nội bộ	
111	Bùi Văn Tiên			CCCD số 34056003319 Ngày cấp 19/05/2017 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Đông La, Đông Hưng, Thái Bình	4/2/2024	4/2/2024			Bố đẻ
112	Vũ Thị Mỹ			CCCD số 34155003404 Ngày cấp 23/5/2017 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Đông La, Đông Hưng, Thái Bình	4/2/2024	4/2/2024			Mẹ đẻ
113	Mai Thị Thao			CMND số 150728091 Ngày cấp 28/9/2010 Nơi cấp Công An tỉnh Thái Bình	Đông Sơn, Đông Hưng, Thái Bình	4/2/2024	4/2/2024			Mẹ chồng
114	Bùi Văn Khuất			CCCD số 34081010812 Ngày cấp 21/01/2020 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Đông La, Đông Hưng, Thái Bình	4/2/2024	4/2/2024			Anh Trai
115	Bùi Thị Hoàn			CCCD số 34190004130 Ngày cấp 26/5/2022 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Đông La, Đông Hưng, Thái Bình	4/2/2024	4/2/2024			Chị dâu
116	Bùi Thọ Trình			CCCD số 34083000054 Ngày cấp 10/11/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Hoàng Mai, Hà Nội	4/2/2024	4/2/2024			Chồng
117	Bùi An Bình			Còn nhỏ	Hoàng Mai, Hà Nội	4/2/2024	4/2/2024			Con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tại khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
118	Bùi Bình Minh			Còn nhỏ	Hoàng Mai, Hà Nội	4/2/2024	4/2/2024			Con
119	Nguyễn Huyền Trang		Trưởng Ban Kiểm soát	CCCD số: 033192004403 Ngày cấp: 14/04/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	TDP Phố Bần, Bần Yên Nhân, Thị xã Mỹ Hào, Hưng Yên	4/26/2023	4/26/2024			
120	Nguyễn Văn Quân			CCCD số: 033066001872 Ngày cấp: 10/05/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	TDP Phố Bần, Bần Yên Nhân, Thị xã Mỹ Hào, Hưng Yên	4/26/2023	4/26/2024			Bố dè
121	Nguyễn Thị Ngọc Mai			CCCD số: 033167003197 Ngày cấp: 14/04/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	TDP Phố Bần, Bần Yên Nhân, Thị xã Mỹ Hào, Hưng Yên	4/26/2023	4/26/2024			Mẹ dè
122	Nguyễn Tiến Đạt			CCCD số: 033097003419 Ngày cấp: 23/03/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	TDP Phố Bần, Bần Yên Nhân, Thị xã Mỹ Hào, Hưng Yên	4/26/2023	4/26/2024			Em trai
123	Trần Chung			CCCD số: 033085000525 Ngày cấp: 10/07/2015 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thôn Thanh Xá, Nghĩa Hiệp, Yên Mỹ, Hưng Yên	4/26/2023	4/26/2024			Chồng
124	Trần Văn Quang			CCCD số: 033056000503 Ngày cấp: 23/03/2022 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Thanh Xá, Nghĩa Hiệp, Yên Mỹ, Hưng Yên	4/26/2023	4/26/2024			Bố chồng
125	Nguyễn Thị Hiền			CCCD số: 033159000605 Ngày cấp: 26/02/2022 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Thanh Xá, Nghĩa Hiệp, Yên Mỹ, Hưng Yên	4/26/2023	4/26/2024			Mẹ chồng
126	Trần Trọng Phúc			Còn nhỏ	TDP Phố Bần, Bần Yên Nhân, Thị xã Mỹ Hào, Hưng Yên	4/26/2023	4/26/2024			Con dè
127	Trần Ngọc Minh Khuê			Còn nhỏ	TDP Phố Bần, Bần Yên Nhân, Thị xã Mỹ Hào, Hưng Yên	4/26/2023	4/26/2024			Con dè
128	Đỗ Thanh Thủy		Thành viên Ban Kiểm soát	CCCD số: 001191025504 Ngày cấp: 03/08/2020 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Cầu Diễm, Quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội	22/06/2021			Người nội bộ	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Chi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
129	Hoàng Anh Thái			CCCD số: 001084000682 Ngày cấp: 25/04/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC TTXH	Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, TP.Hà Nội	22/06/2021				Chồng
130	Đỗ Xuân Trung			CCCD số: 001060012693 Ngày cấp: Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC TTXH	Thanh Xuân Nam, TP.Hà Nội	22/06/2021				Bố đẻ
131	Nguyễn Thị Hơi			CCCD số: 033161001716 Ngày cấp: Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC TTXH	Thanh Xuân Nam, TP.Hà Nội	22/06/2021				Mẹ đẻ
132	Hoàng Anh Tuấn			Còn nhỏ	Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, TP.Hà Nội	22/06/2021				Con đẻ
133	Mạc Thị Lan		Thành viên Ban Kiểm soát	CMND số '030188010653 Ngày cấp 13/07/2022 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Bạch Đằng, Kinh Môn, Hải Dương	4/26/2023	4/26/2024			Chồng
134	Nguyễn Xuân Thùy			CMND số 033085001699 Ngày cấp 26/08/2022 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Đào Du, Phường Chi Kiên, Mỹ Hào, Hưng Yên	4/26/2023	4/26/2024			Chồng
135	Trần Thị Chín			CMND số '030167014279 Ngày cấp 28/08/2021 Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Bạch Đằng, Kinh Môn, Hải Dương	4/26/2023	4/26/2024			Mẹ đẻ
136	Mạc Văn Trinh			CMND số 030064015078 Ngày cấp 28/06/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.	Bạch Đằng, Kinh Môn, Hải Dương	4/26/2023	4/26/2024			Bố đẻ
137	Nguyễn Thị Liên			CMND số '033158010314 Ngày cấp 17/06/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Đào Du, Phường Chi Kiên, Mỹ Hào, Hưng Yên	4/26/2023	4/26/2024			Mẹ chồng
138	Nguyễn Xuân Trường			CMND số '0330500007472 Ngày cấp 17/06/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Đào Du, Phường Chi Kiên, Mỹ Hào, Hưng Yên	4/26/2023	4/26/2024			Bố Chồng
139	Nguyễn Mạc Gia Hân			Còn nhỏ	Bạch Đằng, Kinh Môn, Hải Dương	4/26/2023	4/26/2024			Con đẻ
140	Nguyễn Mạc Gia An			Còn nhỏ	Bạch Đằng, Kinh Môn, Hải Dương	4/26/2023	4/26/2024			Con đẻ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
141	Mạc Văn Chính			Đã mất	Bạch Đằng, Kinh Môn, Hải Dương	4/26/2023	4/26/2024			Em trai
142	Công ty CP Trang trại và Năng lượng Đông Xuân		Công ty con	Giấy ĐKKD số: 0107935648 Ngày cấp: 25/07/2017 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và đầu tư Tp.Hà Nội	Thôn Đông Âm, xã Đông Xuân, huyện Quốc Oai, Tp.Hà Nội	12/6/2022			Công ty con	
143	Công ty CP Khách sạn Vườn Đào Hạ Long		Công ty liên kết	Giấy ĐKKD số: 5701920029 Ngày cấp: 05/02/2018 Nơi cấp: Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh	Đường Hạ Long, Khu 4, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	12/16/2022			Công ty liên kết	

PHỤ LỤC 02
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	Nguyễn Hùng Cường		Chủ tịch HĐQT	CCCD số: 001077000526 Ngày cấp: 01/07/2013 Nơi cấp: Cục CSDQL cư trú và DLQG về Dân cư	Phòng 3112B, Tòa A1 - Vinhomes Gardenia Mỹ Đình, đường Hàm Nghi, Cầu Diễn, Nam Từ Liêm, Hà Nội	391,490	0.7457	
2	Nguyễn Văn Thư			CMND số: 011467141 Ngày cấp: 03/10/2007 Nơi cấp: Công an Hà Nội	TDP số 5, Phú Mỹ, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội	-	-	
3	Nguyễn Thị Hương			CMND số: 010606912 Ngày cấp: 02/10/2007 Nơi cấp: Công an Hà Nội	TDP số 5, Phú Mỹ, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội	4,900	0.0093	
4	Nguyễn Đức Tính			CCCD số 001057018044 Ngày cấp 14/04/2021 Nơi cấp Cục CS QLHC về TTXH	Lâm Hộ, Thanh Lâm, Mễ Linh, Hà Nội	-	-	
5	Đỗ Thị Khuê			CCCD số 001157017834 Ngày cấp 14/04/2021 Nơi cấp Cục CS QLHC về TTXH	Lâm Hộ, Thanh Lâm, Mễ Linh, Hà Nội	-	-	
6	Nguyễn Thị Thu Hằng			CCCD số: 001191006566 Ngày cấp: 01/11/2017 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Lâm Hộ, Thanh Lâm, Mễ Linh, Hà Nội	-	-	
7	Nguyễn Thị Thanh Nga			CCCD số: 001180000565 Ngày cấp: 22/05/2013 Nơi cấp: Cục CSDQL cư trú và DLQG về Dân cư	TDP số 5, Phú Mỹ, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội	1,800	0.0034	
8	Nguyễn Tuấn Anh			CCCD số: 001082005765 Ngày cấp: 25/12/2014 Nơi cấp: Cục CSDQL cư trú và DLQG về Dân cư	TDP số 5, Phú Mỹ, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội	-	-	
9	Nguyễn Xuân Thắng			CCCD số: 001089019511 Ngày cấp: 25/12/2017 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	TDP số 5, Phú Mỹ, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội	-	-	
10	Nguyễn Xuân Thu			CCCD số: 001090007284 Ngày cấp: 11/04/2009 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	TDP số 5, Phú Mỹ, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội	50	0.0001	
11	Nguyễn Thành Nam			CCCD số 001203032582 Ngày cấp 29/04/2021 Nơi cấp Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Phòng 3112B, Tòa A1 - Vinhomes Gardenia Mỹ Đình, đường Hàm Nghi, Cầu Diễn, Nam Từ Liêm, Hà Nội	-	-	
12	Nguyễn Thành Minh			Còn nhỏ	Phòng 3112B, Tòa A1 - Vinhomes Gardenia Mỹ Đình, đường Hàm Nghi, Cầu Diễn, Nam Từ Liêm, Hà Nội	-	-	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
13	Nguyễn Phương Anh			Còn nhỏ	Phòng 3112B, Tòa A1 - Vinhomes Gardenia Mỹ Đình, đường Hàm Nghi, Cầu Diễn, Nam Từ Liêm, Hà Nội	-	-	
14	Nguyễn Thanh Lâm			Còn nhỏ	Phòng 3112B, Tòa A1 - Vinhomes Gardenia Mỹ Đình, đường Hàm Nghi, Cầu Diễn, Nam Từ Liêm, Hà Nội	-	-	
15	Nguyễn Khắc Thanh			CCCD số: 035069000811 Ngày cấp: 07/12/2016 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư	TT Bộ Tư lệnh tăng thiết giáp, Cỏ Nhuế 2, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	-	-	
16	Bạc Thị Diệu Ly			CMND số: 013022139 Ngày cấp: 04/10/2007 Nơi cấp: Công An Hà Nội	L1 19-07 Vinhomes Central Park 208 Nguyễn Hữu Cánh, Phường 22, Quận Bình Thạnh, TP. HCM	-	-	
17	Trần Thị Hương Giang		Thành viên HĐQT	CCCD số: 036186003034 Ngày cấp: 01/11/2016 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư	Tổ 4, Phương Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	100	0,0002%	
18	Lê Xuân Long			CCCD số: 038079000240 Ngày cấp: 23/04/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư	Tổ 4, Phương Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	-	-	
19	Trần Trung Cường			CMND số: 162969793 Ngày cấp: 25/04/2006 Nơi cấp: Công An Nam Định	Mỹ Thắng, Mỹ Lộc, Nam Định	-	-	
20	Trần Thị Bình			Còn nhỏ		-	-	
21	Đỗ Thị An			Còn nhỏ		-	-	
22	Lê Thị Hương			CMND số: 171638168 Ngày cấp: 09/03/2009 Nơi cấp: Công An Thanh Hóa	Đình Công Yên Đình, Thanh Hóa	-	-	
23	Lê Thị Liên			CMND số: 151810040 Ngày cấp: 21/12/2009 Nơi cấp: Công An Thái Bình	Nam Thắng, Tiền Hải, Thái Bình	-	-	
24	Lê Minh Quân			Còn nhỏ	Tổ 4, Phương Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	-	-	
25	Lê Trần Khánh Ngọc			Còn nhỏ	Tổ 4, Phương Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	-	-	
26	Đoàn Thị Thu Thủy		Thành viên HĐQT Người được ủy quyền công bố thông tin	CMND số: 152035162 Ngày cấp: 05/07/2014 Nơi cấp: Công An Thái Bình	Nam Thắng, Tiền Hải, Thái Bình	-	-	
27	Vũ Minh Đức			CCCD số: 034095002857 Ngày cấp: 03/08/2016 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư	Nam Thắng, Tiền Hải, Thái Bình	-	-	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
28	Vũ Thị Nhiên			CCCD số: 034170003121 Ngày cấp: 18/11/2016 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư	Nam Thắng, Tiền Hải, Thái Bình	-	-	
29	Vũ Văn Bảy			CCCD số: 034069004768 Ngày cấp: 08/11/2017 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư	Nam Thắng, Tiền Hải, Thái Bình	-	-	
30	Trần Thị Tấn			CMND số: 151114972 Ngày cấp: 18/11/2016 Nơi cấp: Công An Thái Bình	Nam Thắng, Tiền Hải, Thái Bình	-	-	
31	Đoàn Thị Thương Huyền			CMND số: 151810040 Ngày cấp: 21/12/2009 Nơi cấp: Công An Thái Bình	Nam Thắng, Tiền Hải, Thái Bình	-	-	
32	Trần Văn Linh			CMND số: 151481814 Ngày cấp: 13/06/2012 Nơi cấp: Công An Thái Bình	Bắc Hải, Tiền Hải, Thái Bình	-	-	
33	Vũ Hải Bình			Còn nhỏ	Nam Thắng, Tiền Hải, Thái Bình	-	-	
34	Phạm Thủy Hằng		Thành viên HĐQT (Đã miễn nhiệm ngày 26/04/2024)	CCCD số 036194023098 Ngày cấp 09/8/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	116 Lương Thế Vinh, phường Trần Đăng Ninh, TP Nam Định, Nam Định	-	-	
35	Phạm Văn Minh			CCCD số 036063003809 Ngày cấp 25/04/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát quản lý hành chính về TTXH	116 Lương Thế Vinh, phường Trần Đăng Ninh, TP Nam Định, Nam Định	-	-	
36	Trần Thị Thủy			CCCD số 036169020286 Ngày cấp 16/12/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	116 Lương Thế Vinh, phường Trần Đăng Ninh, TP Nam Định, Nam Định	-	-	
37	Trần Văn Doanh			CCCD số 036065008947 Ngày cấp 02/07/2021 Nơi cấp	Xóm 8B, Hải Đường, Hải Hậu, Nam Định	-	-	
38	Vũ Thị Ngoan			CCCD số 036168001449 Ngày cấp 01/05/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Xóm 8B, Hải Đường, Hải Hậu, Nam Định	-	-	
39	Trần Văn Phú			CCCD số 036091017030 Ngày cấp 10/08/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Chung cư N2A Hoàng Minh Giám, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	-	-	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
40	Trần Tuấn Kiên			Còn nhỏ	Chung cư N2A Hoàng Minh Giám, Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	-	-	-
41	Phạm Thị Quỳnh Anh			CMND số: 163228108 Ngày cấp: 21/06/2013 Nơi cấp: Công an tỉnh Nam Định	Số 10 ngõ 85 Nguyễn Phúc Lai, Đống Đa, Hà Nội	-	-	-
42	Nguyễn Ngọc Duy			CCCD số: 036092009543 Ngày cấp: 13/01/2020 Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về TTXH	Số 10 ngõ 85 Nguyễn Phúc Lai, Đống Đa, Hà Nội	-	-	-
43	Vũ Lan Phương		Thành viên HĐQT độc lập (Đã miễn nhiệm ngày 26/04/2024)	CCCD số: 01184043491 Ngày cấp: 29/04/2021 Nơi cấp: Cục CS quan lý hành chính về trật tự xã hội	Thuận Quang – Dương Xá – Gia Lâm – Hà Nội	-	-	-
44	Vũ Tài Quý			CCCD số: 01047001704 Ngày cấp: 29/04/2021 Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thuận Quang – Dương Xá – Gia Lâm – Hà Nội	-	-	-
45	Phạm Thị Xuyên			CCCD số: 038150004309 Ngày cấp: 18/12/2021 Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thuận Quang – Dương Xá – Gia Lâm – Hà Nội	-	-	-
46	Hoàng Lê Ba			CCCD số: 01084236303 Ngày cấp: 10/05/2021 Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thuận Quang – Dương Xá – Gia Lâm – Hà Nội	-	-	-
47	Vũ Quang Vinh			CCCD số: 01071001388 Ngày cấp: 01/05/2021 Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thuận Quang – Dương Xá – Gia Lâm – Hà Nội	-	-	-
48	Cao Thị Nhân			CCCD số: 024181000461 Ngày cấp: 29/04/2021 Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thuận Quang – Dương Xá – Gia Lâm – Hà Nội	-	-	-
49	Hoàng Phương Bảo Linh			Còn nhỏ	Thuận Quang – Dương Xá – Gia Lâm – Hà Nội	-	-	-
50	Hoàng Vũ Linh Nhi			Còn nhỏ	Thuận Quang – Dương Xá – Gia Lâm – Hà Nội	-	-	-
51	Nguyễn Huyền Trang		Trưởng Ban Kiểm soát (Đã miễn nhiệm ngày 26/04/2024)	CCCD số: 033192004403 Ngày cấp: 14/04/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	TDP Phố Bần, Bần Yên Nhân, Thị xã Mỹ Hào, Hưng Yên	-	-	-

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
52	Nguyễn Văn Quân			CCCD số: '033066001872 Ngày cấp: 10/05/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	TDP Phố Bần, Bản Yên Nhân, Thị xã Mỹ Hào, Hưng Yên	-	-	
53	Nguyễn Thị Ngọc Mai			CCCD số: '033167003197 Ngày cấp: 14/04/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	TDP Phố Bần, Bản Yên Nhân, Thị xã Mỹ Hào, Hưng Yên	-	-	
54	Nguyễn Tiến Đạt			CCCD số: '033097003419 Ngày cấp: 23/03/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	TDP Phố Bần, Bản Yên Nhân, Thị xã Mỹ Hào, Hưng Yên	-	-	
55	Trần Chung			CCCD số: '033085000525 Ngày cấp: 10/07/2015 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thôn Thanh Xá, Nghĩa Hiệp, Yên Mỹ, Hưng Yên	-	-	
56	Trần Văn Quang			CCCD số: '033056000503 Ngày cấp: 23/03/2022 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Thanh Xá, Nghĩa Hiệp, Yên Mỹ, Hưng Yên	-	-	
57	Nguyễn Thị Hiền			CCCD số: '033159000605 Ngày cấp: 26/02/2022 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Thanh Xá, Nghĩa Hiệp, Yên Mỹ, Hưng Yên	-	-	
58	Trần Trọng Phúc			Còn nhỏ	TDP Phố Bần, Bản Yên Nhân, Thị xã Mỹ Hào, Hưng Yên	-	-	
59	Trần Ngọc Minh Khuê			Còn nhỏ	TDP Phố Bần, Bản Yên Nhân, Thị xã Mỹ Hào, Hưng Yên	-	-	
60	Mạc Thị Lan		Thành viên Ban Kiểm soát (Đã miễn nhiệm ngày 26/04/2024)	CMND số '030188010653 Ngày cấp 13/07/2022 Nơi cấp Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Bạch Đằng, Kinh Môn, Hải Dương	-	-	
61	Nguyễn Xuân Thủy			CMND số 033085001699 Ngày cấp 26/08/2022 Nơi cấp Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Đào Du, Phùng Chí Kiên, Mỹ Hào, Hưng Yên	-	-	
62	Trần Thị Chín			CMND số '030167014279 Ngày cấp 28/08/2021 Nơi cấp Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Bạch Đằng, Kinh Môn, Hải Dương	-	-	
63	Mạc Văn Trình			CMND số 030064015078 Ngày cấp 28/06/2021 Nơi cấp Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.	Bạch Đằng, Kinh Môn, Hải Dương	-	-	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
64	Nguyễn Thị Liên			CMND số 033158010314 Ngày cấp 17/06/2021 Nơi cấp Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Đào Du, Phường Chi Kiên, Mỹ Hào, Hưng Yên	-	-	
65	Nguyễn Xuân Trường			CMND số 0330500007472 Ngày cấp 17/06/2021 Nơi cấp Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Đào Du, Phường Chi Kiên, Mỹ Hào, Hưng Yên	-	-	
66	Nguyễn Mạc Gia Hân			Còn nhỏ	Bạch Đằng, Kinh Môn, Hải Dương	-	-	
67	Nguyễn Mạc Gia An			Còn nhỏ	Bạch Đằng, Kinh Môn, Hải Dương	-	-	
68	Mạc Văn Chính			Đã mất	Bạch Đằng, Kinh Môn, Hải Dương	-	-	
69	Đỗ Thanh Thủy		Thành viên Ban Kiểm soát	CCCD số: 001191025504 Ngày cấp: 03/08/2020 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội	600	0,0011%	
70	Hoàng Anh Thái			CCCD số: 001084000682 Ngày cấp: 25/04/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội	100	0,0002%	
71	Đỗ Xuân Trung			CCCD số: 001060012693 Ngày cấp: Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thanh Xuân Nam, TP. Hà Nội	-	-	
72	Nguyễn Thị Hới			CCCD số: 033161001716 Ngày cấp: Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thanh Xuân Nam, TP. Hà Nội	-	-	
73	Hoàng Anh Tuấn			Còn nhỏ	Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội	-	-	
74	Nguyễn Mạnh Lâm		Tổng Giám đốc	CCCD số 001066007460 Ngày cấp 31/12/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	22/48 Lý Nam Đế, Hàng Mã, Hoàn Kiếm, Hà Nội	-	-	
75	Nguyễn Thế Xương			CCCD số 001031004863 Ngày cấp 24/4/2023 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Lý Nam Đế, Hàng Mã, Hà Nội	-	-	
76	Phi Thị Nga			CCCD số 001140014094 Ngày cấp 09/5/2023 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Lý Nam Đế, Hàng Mã, Hà Nội	-	-	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
77	Nguyễn Thị Kim Dung			CMND số 001148004855 Ngày cấp 22/11/2021 Nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Hoàng Quốc Việt, Tây Hồ, Hà Nội	-	-	
78	Nguyễn Lan Hương			CCCD số 001162001818 Ngày cấp 24/07/2021 Nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội	-	-	
79	Nguyễn Xuân Thắng			CCCD số 001057004381 Ngày cấp 24/07/2021 Nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội	-	-	
80	Nguyễn Thanh Hằng			CCCD số 001164024116 Ngày cấp 08/03/2024 Nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	-	-	
81	Nguyễn Chính Nghĩa			CCCD số 001063009880 Ngày cấp 24/05/2023 Nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	-	-	
82	Nguyễn Huy Thắng			CCCD số 001700004288 Ngày cấp 26/6/2022 Nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Vinhom Grenbay, Hà Nội	-	-	
83	Trịnh Thị Ngọc Hà			CCCD số 038172012257 Ngày cấp 08/04/2021 Nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Vinhom Grenbay, Hà Nội	-	-	
84	Nguyễn Thị Hồng Hạnh			CCCD số 001179002698 Ngày cấp 10/5/2021 Nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tân Ấp, Ba Đình, Hà Nội	-	-	
85	Vũ Thị Hồng Vân			CCCD số 001173025293 Ngày cấp 13/4/2021 Nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Lý Nam Đế, Hàng Mã, Hà Nội	-	-	
86	Nguyễn Quang Huy			CCCD số 001098026351 Ngày cấp 13/4/2021 Nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Lý Nam Đế, Hàng Mã, Hà Nội	-	-	
87	Nguyễn Tuấn Hiệp			CCCD số 001202039488 Ngày cấp 10/5/2021 Nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Lý Nam Đế, Hàng Mã, Hà Nội	-	-	
88	Bùi Văn Huân		Thành viên HĐQT Độc Lập	CCCD số 036088009191 Ngày cấp 01/11/2021 Nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	109 Phố Nhổn, Nam Từ Liêm, Hà Nội	-	-	
89	Bùi Văn Hiếu			Đã mất	Trục Mỹ, Trục Ninh, Nam Định	-	-	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp nơi cấp	Địa chỉ hiện hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
90	Trần Thị Đào			CCCD số 036158017143 Ngày cấp 19/09/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Trúc Mỹ, Trúc Ninh, Nam Định	-	-	-
91	Phạm Ngọc Chính			CMND số 011189000079 Ngày cấp 17/07/2019 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	109 Phố Nhòn, Nam Từ Liêm, Hà Nội	-	-	-
92	Bùi Quang Huy			Còn nhỏ	109 Phố Nhòn, Nam Từ Liêm, Hà Nội	-	-	-
93	Bùi Văn Hiến			CCCD số 036081025431 Ngày cấp 16/09/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Liều Đề, Nghĩa Hưng, Nam Định	-	-	-
94	Bùi Văn Hiệp			CCCD số 036083007996 Ngày cấp 16/09/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Trúc Mỹ, Trúc Ninh, Nam Định	-	-	-
95	Bùi Thị Hằng			CCCD số 036191015372 Ngày cấp 12/08/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Trúc Mỹ, Trúc Ninh, Nam Định	-	-	-
96	Bùi Thị Nga			CCCD số 036196008361 Ngày cấp 21/06/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Trúc Mỹ, Trúc Ninh, Nam Định	-	-	-
97	Phạm Chí Hoa			CCCD số 011063004393 Ngày cấp 30/11/2023 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Mường Đun, Tủa Chùa, Điện Biên	-	-	-
98	Quảng Thị Mến			CCCD số 011164001019 Ngày cấp 11/04/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Mường Đun, Tủa Chùa, Điện Biên	-	-	-
99	Phạm Thị Thu			CCCD số 036183012601 Ngày cấp 02/07/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Liều Đề, Nghĩa Hưng, Nam Định	-	-	-
100	Nguyễn Thị Phương Thảo			CCCD số 040186001014 Ngày cấp 14/07/2022 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Trúc Mỹ, Trúc Ninh, Nam Định	-	-	-
101	Hoàng Văn Chiến			CCCD số 036089000552 Ngày cấp 21/08/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Trúc Mỹ, Trúc Ninh, Nam Định	-	-	-
102	Nguyễn Thị Hiền		Thành viên HĐQT	CCCD số 001188026899 Ngày cấp 09/05/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	TDP Đại Cát 1, P. Liên Mạc, Q. Bắc Từ Liêm, HN	-	-	-

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
103	Đoàn Thị Tuyết			CCCD số 001159020073 Ngày cấp 15/4/2021 Nơi cấp Cục CS quản lý hành chính về trật tự xã hội	TDP Đại Cát 1, P. Liên Mạc, Q. Bắc Từ Liêm, HN	-	-	
104	Đỗ Văn Bình			CCCD số 001056014358 Ngày cấp 15/4/2021 Nơi cấp Cục CS quản lý hành chính về trật tự xã hội	TDP Đại Cát 1, P. Liên Mạc, Q. Bắc Từ Liêm, HN	-	-	
105	Ngô Thị Phương			CCCD số 001159023943 Ngày cấp 25/4/2021 Nơi cấp Cục CS quản lý hành chính về trật tự xã hội	TDP Đại Cát 1, P. Liên Mạc, Q. Bắc Từ Liêm, HN	-	-	
106	Đỗ Văn Thành			CCCD số 001088000621 Ngày cấp 10/5/2021 Nơi cấp Cục CS quản lý hành chính về trật tự xã hội	TDP Đại Cát 1, P. Liên Mạc, Q. Bắc Từ Liêm, HN	-	-	
107	Đỗ Phúc Hưng			Còn nhỏ	TDP Đại Cát 1, P. Liên Mạc, Q. Bắc Từ Liêm, HN	-	-	
108	Đỗ Đức Thịnh			Còn nhỏ	TDP Đại Cát 1, P. Liên Mạc, Q. Bắc Từ Liêm, HN	-	-	
109	Nguyễn Văn Minh			CCCD số 001085000597 Ngày cấp 10/5/2021 Nơi cấp Cục CS quản lý hành chính về trật tự xã hội	TDP Đại Cát 1, P. Liên Mạc, Q. Bắc Từ Liêm, HN	-	-	
110	Vũ Thị Thủy			CCCD số 001188027928 Ngày cấp 9/5/2021 Nơi cấp Cục CS quản lý hành chính về trật tự xã hội	TDP Đại Cát 1, P. Liên Mạc, Q. Bắc Từ Liêm, HN	-	-	
111	Phạm Quang Mạnh		Trưởng Ban kiểm soát	CCCD số 001090033893 Ngày cấp 22/11/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 11, Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	-	-	
112	Phạm Văn Tôn			CCCD số 001058010062 Ngày cấp 14/08/2022 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 48 Ngách 53/59, Ngõ Long 1, Minh Khai, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	-	-	
113	Nguyễn Thị Bích Thủy			CCCD số 014162000098 Ngày cấp 15/03/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	TDP số 11, Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	-	-	
114	Phạm Quang Huy			CMND số 001097032227 Ngày cấp 24/12/2022 Nơi cấp Cục cảnh sát quản lý hành chính về TTXH	Tổ 11, Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	-	-	
115	Phạm Thị Hằng		Thành viên BKS	CCCD số 034193009547 Ngày cấp 25/4/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Hoàng Mai, Hà Nội	-	-	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Chi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
116	Phạm Ngọc Huân			CCCD số 034066012516 Ngày cấp 19/12/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Thương Hiền, Kiến Xương, Thái Bình	-	-	
117	Hoàng Thị Tâm			CCCD số 034171022073 Ngày cấp 19/12/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Thương Hiền, Kiến Xương, Thái Bình	-	-	
118	Nguyễn Thị Bích Nguyệt			CMND số 034164007958 Ngày cấp 17/08/2022 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Đề Thám, Thái Bình	-	-	
119	Nguyễn Xuân Vũ			CCCD số 034057006687 Ngày cấp 13/8/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Đề Thám, Thái Bình	-	-	
120	Nguyễn Hoàng Việt			CCCD số 034087000883 Ngày cấp 25/4/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Hoàng Mai, Hà Nội	-	-	
121	Nguyễn Hoàng Phương Anh			Còn nhỏ	Hoàng Mai, Hà Nội	-	-	
122	Nguyễn Hoàng Minh Anh			Còn nhỏ	Hoàng Mai, Hà Nội	-	-	
123	Phạm Thị Huyền			CCCD số 034302005922 Ngày cấp 25/8/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH		-	-	
124	Nguyễn Thị Kim Oanh		Kế toán trưởng (Đã miễn nhiệm ngày 02/04/2024)	CCCD số 026191002597 Ngày cấp 28/09/2021 Nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tam Hợp, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	-	-	
125	Nguyễn Văn Căn			CCCD số 135395005 Ngày cấp 6/7/2006 Nơi cấp CA Vĩnh Phúc	Thôn Hưu Bằng, Xã Tam Hợp, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc	-	-	
126	Phạm Thị Minh			CCCD số 026163002263 Ngày cấp 14/8/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Hưu Bằng, Xã Tam Hợp, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc	-	-	
127	Nguyễn Văn Nam			CCCD số 026099005688 Ngày cấp 7/9/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Hưu Bằng, Xã Tam Hợp, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc	-	-	
128	Trần Thị Trang			CCCD số 026188004314 Ngày cấp 7/9/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Hưu Bằng, Xã Tam Hợp, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc	-	-	
129	Nguyễn Văn Tường			CMND số 026089003508 Ngày cấp 28/9/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Hưu Bằng, Xã Tam Hợp, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc	-	-	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
130	Nguyễn Ngọc Khánh Ly			Còn nhỏ	Thôn Hữu Bằng, Xã Tam Hợp, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc	-	-	
131	Nguyễn Ngọc Bảo Khánh			Còn nhỏ	Thôn Hữu Bằng, Xã Tam Hợp, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc	-	-	
132	Nguyễn Quốc Bảo			Còn nhỏ	Thôn Hữu Bằng, Xã Tam Hợp, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc	-	-	
133	Bùi Thị Liễu		Kế toán trưởng	CCCD số 034183000055 Ngày cấp 10/11/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Hoàng Mai, Hà Nội	-	-	
134	Bùi Văn Tiến			CCCD số 34056003319 Ngày cấp 19/05/2017 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Đông La, Đông Hưng, Thái Bình	-	-	
135	Vũ Thị Mỹ			CCCD số 34155003404 Ngày cấp 23/5/2017 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Đông La, Đông Hưng, Thái Bình	-	-	
136	Mai Thị Thao			CMND số 150728091 Ngày cấp 28/9/2010 Nơi cấp Công An tỉnh Thái Bình	Đông Sơn, Đông Hưng, Thái Bình	-	-	
137	Bùi Văn Khuỷ			CCCD số 34081010812 Ngày cấp 21/01/2020 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Đông La, Đông Hưng, Thái Bình	-	-	
138	Bùi Thị Hoan			CCCD số 34190004130 Ngày cấp 26/5/2022 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Đông La, Đông Hưng, Thái Bình	-	-	
139	Bùi Thọ Trình			CCCD số 34083000054 Ngày cấp 10/11/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Hoàng Mai, Hà Nội	-	-	
140	Bùi An Bình			Còn nhỏ	Hoàng Mai, Hà Nội	-	-	
141	Bùi Bình Minh			Còn nhỏ	Hoàng Mai, Hà Nội	-	-	

PHỤ LỤC 03

GIAO DỊCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm, chuyển đổi, thưởng...
			Số cổ phiếu (4)	Tỷ lệ (%) (5)	Số cổ phiếu (6)	Tỷ lệ (%) (7)	
(1)	(2)	(3)					(8)
1	(Không)						